

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH
(Số tuần: 5 tuần Từ ngày 28/10 đến ngày 29/11/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	<p>- Hô hấp: + Thổi bóng bay</p> <p>- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</p> <p>- Bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>- Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>- Tập với nhạc, bài hát trong chủ đề</p>	<p>- Các bài thể dục sáng</p> <p>- Các bài tập phát triển chung trong hoạt động học thể dục</p>	
3	- Trẻ biết kiểm soát được vận động. Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)	<p>- Bật xa 40 - 50 cm.</p> <p>- Nhảy lò cò 5m.</p> <p>- Chạy chậm khoảng 100 - 120 m</p>	<p>HD học:</p> <p>TD: Bật xa 40-50 cm</p> <p>TD : Chạy chậm khoảng 100 – 120 m</p> <p>TD: Nhảy lò cò 5m</p>	
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động. Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4m) Đi, đập, tung và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.	+ Ném xa bằng 1 tay	<p>HDH:</p> <p>TD: Ném xa bằng 1 tay</p>	
5	- Trẻ biết thể hiện	- Bò, trườn, trèo:	HDH: TD	

	nhANH, mẠNH, KHÉO trong thực hiện bài tập tổng hợp	+ Trườn kết hợp trèo qua ghé dài 1,5m x 30cm.	- Trườn sấp kết hợp trèo qua ghé dài 1,5mx30cm - Thẻ 29: Đi theo nhịp điệu.	
b. Dinh dưỡng và sức khỏe				
15	- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng... là những vật dụng nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	-Dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi	
18	- Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu...Biết tránh một số trường hợp không an toàn; Biết được địa chỉ nơi ở, sđt gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Khi người lạ bế ẵm, cho bánh kẹo, uống nước ngọt, rủ đi chơi. - Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. - Địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.	- Trong sinh hoạt hàng ngày.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
* Khám phá khoa học				
27	- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của ĐD, ĐC quen thuộc. - Dự án steam: + Dự án steam Thiệp hồng tặng cô - So sánh sự khác nhau và	-HĐH: + KPKH: Một số đồ dùng trong gia đình. + Trò chuyện về ngày 20/11.	

		giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. + Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu.		
28	- Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Chơi các góc, nhóm chơi như: Âm nhạc, tạo hình, trò chơi đóng vai, gia đình, bác sỹ xây dựng,...	- Hoạt động góc	
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
29	- Trẻ quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: " Bao nhiêu?", "Đây là mấy ?" ...	- Đếm, thêm, bớt nhóm có 5, 6, 7, 8, 9, 10 đối tượng.	-HĐH: LQVT Đếm, thêm bớt nhóm có 7 đối tượng, nhận biết chữ số 7 - Trong sinh hoạt hàng ngày	
32	- Trẻ biết gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm trong phạm vi 10	- Toán: tách, gộp nhóm có 7 đối tượng	
34	- Trẻ nhận biết được các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	+ Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...)	-HĐH: LQVT - Trong sinh hoạt hàng ngày	
35	Sắp xếp theo quy tắc: - Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- Cắt ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau. + Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	Toán: Nhận biết khối cầu khối trụ khối vuông, khối chữ nhật. Nhận dạng các khối trong thực tế	
39	Nhận biết hình dạng: - Trẻ gọi tên và chỉ ra các điểm giống và khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối	- Nhận biết, gọi tên phân biệt khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong	Toán: Nhận biết khối cầu khối trụ khối vuông, khối chữ nhật. Nhận dạng	

	chữ nhật.	thực tế.	các khối trong thực tế	
40	<p>Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian:</p> <p>- Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.</p>	<p>- Xác định vị trí của đồ vật (phía trước – phía sau; phía trên – phía dưới; phía phải – phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn.</p>	<p>- Trong sinh hoạt hàng ngày</p>	
• Khám phá xã hội				
42	<p>- Trẻ biết nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.</p>	<p>- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình.</p>	<p>Trò chuyện với trẻ</p>	
43	<p>- Trẻ biết nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.</p>	<p>- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình nhỏ, gia đình lớn. Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình + Trò chuyện về gia đình của bé...</p>	<p>KPXH: Trò chuyện về gia đình của bé</p>	
44	<p>- Trẻ nói được địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố / thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)... khi được hỏi, trò chuyện.</p>	<p>- Địa chỉ gia đình (số nhà, đường phố/ thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)...</p>	<p>- Trò chuyện với trẻ</p>	
49	<p>- Đếm từ 1-10 ở các chủ đề, Nhắc lại, gọi được tên một số đồ vật, sự vật và hành động rất đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi, màu sắc bằng tiếng anh.</p>	<p>- Trẻ hứng thú trong các hoạt động làm quen với tiếng Anh; Thích tìm hiểu, khám phá các nền văn hóa khác; nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi; Nghe và</p>	<p>- Trẻ học tiếng anh chiều thứ 2, 4.</p>	

		nhắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 10, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
56	- Trẻ miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tích cách, trạng thái... của nhân vật.	- Kể lại sự việc theo trình tự câu chuyện diễn ra trong cuộc sống của bản thân trẻ.	Dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi	
57	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	-HD H: Thơ: Cô giáo của em -Đồng dao: Kéo cưa lừa sẻ	
58	- Trẻ có thể kể truyện và thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể truyện theo đồ vật, theo tranh. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự. VD: Câu chuyện: Ba cô gái	- HD H: Truyện : Ba cô gái	
59	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện	- Đóng được vai của nhân vật trong truyện. VD: Câu chuyện: Ba cô gái	Truyện : Ba cô gái + HĐC	
61	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.	- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “Tại sao?”; “Có gì giống nhau?”; “Có gì khác nhau?”; “Do đâu mà có ?”...	- Trong sinh hoạt hàng ngày	
65	- Trẻ nhận ra được kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...	- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ...)	- Trong sinh hoạt hàng ngày	
66	- Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái	- HD H: + LQCC: u, ư + LQCC: l, t, c	
67	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	+ Tập tô CC : e, ê + Tập tô CC: u, ư	
68	- Biết lắng nghe và sử	- Nghe: Nghe từ chỉ người,	- Trẻ học tiếng	

	dụng tiếng Anh để nói khi cô giáo yêu cầu và giao tiếp một số từ, câu đơn giản.	tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản, quen thuộc - Nói: Nhắc lại, nói từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc - Làm quen với đọc: Làm quen với 1-5 ký hiệu bằng tiếng Anh thông thường; - Làm quen với viết: Tập tô màu một số nét, chữ cái, từ tiếng Anh quen thuộc.	anh theo lịch của trung tâm tin học ngoại ngữ.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
69	- Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	Chủ động và độc lập trong một số hoạt động. VD: Trò chuyện về gia đình bé.	- Trong sinh hoạt hàng ngày cô trò chuyện cùng trẻ về gia đình trẻ.	
71	- Trẻ nói được mình có điểm gì giống các bạn khác (dáng vẻ bề ngoài, giới tính, sở thích và khả năng). Coi trọng bản thân.	- Sở thích, khả năng của bản thân. - Điểm giống và khác nhau của bản thân trong gia đình và lớp học. - Giữ gìn cơ thể.	- Cô trò chuyện với trẻ ở mọi lúc mọi nơi.	
72	- Trẻ biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình.	- Vị trí của bản thân trong gia đình và lớp học.	- Trong sinh hoạt hàng ngày.	
74	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hàng ngày (VS cá nhân, trực nhật, chơi...).	Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)		
82	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn ào nơi công cộng, vâng lời	Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường).	- Sinh hoạt chiều - Mọi lúc mọi nơi	

	ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.		
89	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Sinh hoạt chiều	
91	- Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.	- Tiết kiệm điện, nước.	-Sinh hoạt chiều	
5.Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
93	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	- Nghe các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe các bài hát phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hát: Cho con , Tổ âm gia đình, cô là tất cả ...	
95	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, cử chỉ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	Âm nhạc: + Ông Châu + bố là tất cả + ba ngọn nến lung linh +cô giáo miền xuôi +Bàn tay mẹ.	
96	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.		
97	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. -Dự án steam dự án Thiệp hồng tặng cô.	- Tạo hình: Thiệp hồng tặng cô	

98	- Trẻ biết phối hợp với các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục. Vd: vẽ ngôi nhà	Tạo hình: + Vẽ ngôi nhà	
101	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục.	Trong sinh hoạt hàng ngày + TH: Nặn các loại bánh.	
107	- Trẻ biết hát một số bài hát bằng tiếng anh.	- Hát theo một số bài hát đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.	Mọi lúc mọi nơi	

GIÁO VIÊN DẠY

**TỔ PHÓ CM DUYỆT
ĐÃ KIỂM TRA CÁC NỘI
DUNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHÊ DUYỆT**

Nguyễn Thị Thanh Trâm